

TSW-NEWSLETTER

Số 4 — Ngày 24/09/2026

Bản tin hàng tuần về UAV thế giới và Việt Nam

1. TIÊU ĐIỂM TUẦN

TP.HCM tìm mặt bằng sandbox cho drone: từ giấy phép bay từng chuyến sang khu thử nghiệm thể chế hoá

Trong tuần này, UBND TP.HCM giao Bộ Tư lệnh Thành phố chủ trì, phối hợp Quân chủng Phòng không - Không quân, Bộ Tư lệnh Quân khu 7, Công an thành phố và Sở Khoa học và Công nghệ nghiên cứu, đề xuất địa điểm làm "không gian thử nghiệm thực tế" (sandbox) cho drone và UAV, ưu tiên tại Củ Chi và Cần Giờ. Đây là bước triển khai chỉ đạo của Bộ Khoa học và Công nghệ, yêu cầu mỗi địa phương tổ chức tối thiểu một sandbox công nghệ trong năm 2026.

Nhìn bề ngoài, đây chỉ là một quyết định hành chính về địa điểm. Nhưng đặt trong bối cảnh rộng hơn, nó đánh dấu một sự chuyển dịch quan trọng trong cách Việt Nam quản lý drone: từ cơ chế cấp phép bay riêng lẻ, theo từng chuyến, từng doanh nghiệp — như giấy phép mà Cục Tác chiến (Bộ Tổng tham mưu) đã cấp cho chương trình thử nghiệm giao hàng tại Khu Công nghệ cao TP.HCM hồi tháng 1/2026, có hiệu lực đến hết năm 2026 — sang một khu vực địa lý cố định, nơi nhiều doanh nghiệp có thể bay thử nghiệm liên tục, với cơ chế phối hợp đã thiết lập sẵn giữa quân sự, công an và cơ quan dân sự.

Sự khác biệt này quan trọng vì ba lý do.

Thứ nhất, chi phí giao dịch. Mỗi lần xin phép bay tại Việt Nam hiện đòi hỏi hồ sơ đăng ký phương tiện, giấy phép điều khiển, kế hoạch bay chi tiết và sự chấp thuận của nhiều cơ quan — quy trình phù hợp cho một chuyến trình diễn nhưng khó mở rộng cho hàng trăm chuyến bay thương mại mỗi ngày. Một sandbox với quy chế phối hợp sẵn có giữa quân đội, công an và chính quyền địa phương có thể rút ngắn đáng kể thời gian phê duyệt cho mỗi doanh nghiệp mới muốn tham gia thử nghiệm.

Thứ hai, dữ liệu để làm chính sách. Nghị định 288/2025/NĐ-CP đã tạo khung pháp lý, nhưng nhiều điều khoản khai thác thực tế — phân vùng bay đô thị, giới hạn độ cao theo mật độ dân cư, quy tắc nhường đường giữa các UAV — vẫn cần dữ liệu vận hành thực tế để hoàn thiện. Đây gần như đúng logic FAA đang áp dụng với Part 108: chương trình BEYOND Phase 2, vừa mở đơn ngày 27/8/2026, cho phép thêm tối đa tám đội thử nghiệm do chính quyền địa phương dẫn dắt để tạo bằng chứng cho quy tắc BVLOS cuối cùng — dù bản thân BEYOND không cấp quyền bay BVLOS. Sandbox Củ Chi - Cần Giờ dường như đi theo đúng logic đó: dùng không gian thử nghiệm có kiểm soát để tạo dữ liệu trước khi luật hoá đại trà.

Thứ ba, và có lẽ quan trọng nhất với doanh nghiệp: ai được vào sandbox, và theo tiêu chí nào. TP.HCM giao Sở Công Thương xử lý thủ tục nhập khẩu, tạm nhập tái xuất linh kiện, động cơ và cánh quạt UAV cho các đơn vị tham gia — chi tiết cho thấy chính quyền thành phố đã nhận ra rằng thử nghiệm bay chỉ là một phần của bài toán; chuỗi cung ứng linh kiện, đặc biệt trong bối cảnh Trung

Quốc vừa siết xuất khẩu linh kiện UAV lưỡng dụng sang Mỹ (Thông báo số 34/2026 của Bộ Thương mại Trung Quốc, hiệu lực từ 5/8/2026), mới là nút thắt thực sự cho bất kỳ doanh nghiệp nào muốn mở rộng quy mô. Nếu sandbox chỉ giải quyết bài toán không phạt mà bỏ qua bài toán linh kiện — phần lớn vẫn phải nhập khẩu — thì lợi thế thử nghiệm sớm sẽ khó chuyển hoá thành lợi thế thương mại hoá.

Hai câu hỏi mở cho tuần tới: (1) Tiêu chí lựa chọn doanh nghiệp vào sandbox sẽ là gì — đăng ký mở cho mọi doanh nghiệp trong và ngoài nước, hay ưu tiên các đơn vị công nghệ nội địa đã thử nghiệm thành công tại Khu Công nghệ cao? (2) Khi giấy phép bay hiện tại của các doanh nghiệp thử nghiệm giao hàng hết hạn vào 31/12/2026, liệu sandbox Củ Chi - Cần Giờ có kịp vận hành để họ chuyển tiếp không gián đoạn, hay sẽ có một khoảng trống pháp lý giữa hai cơ chế?

2. RADAR CHÍNH SÁCH

Trung Quốc — Bộ Thương mại (MOFCOM) ban hành Thông báo số 34/2026 (5/8/2026), áp dụng thẩm định từng trường hợp (case-by-case) với xuất khẩu drone, linh kiện và công nghệ lưỡng dụng sang Mỹ, đồng thời bãi bỏ các biện pháp "tạo thuận lợi cấp phép" cho nhóm hàng này. *Không phải lệnh cấm, nhưng doanh nghiệp Việt Nam nhập linh kiện Trung Quốc để lắp ráp UAV phục vụ khách hàng Mỹ cần tính thêm thời gian chờ cấp phép vào kế hoạch giao hàng, và cân nhắc đa dạng hoá nguồn cung động cơ, cảm biến, pin.*

Mỹ (FAA) — Quy tắc BVLOS Part 108 vẫn ở giai đoạn thẩm định tại Nhà Trắng (OIRA) từ 10/7/2026; mốc 90 ngày rơi vào 8/10/2026 và có thể gia hạn thêm 30 ngày. Tại Commercial UAV Expo (11/9/2026), FAA nói vẫn "hy vọng" ban hành trước cuối năm. *Doanh nghiệp UAV Việt Nam có tham vọng thị trường Mỹ nên xem đây là tín hiệu: khung BVLOS chuẩn hoá tại Mỹ khó có hiệu lực trước 2027, cần điều chỉnh mốc thời gian sản phẩm nhắm vào thị trường này tương ứng.*

Việt Nam — UBND TP.HCM (Quyết định 4396/QĐ-UBND, 17/7/2026) giao Bộ Tư lệnh Thành phố tìm địa điểm sandbox thử nghiệm drone, ưu tiên Củ Chi, Cần Giờ; đồng thời giao Sở Công Thương xử lý thủ tục nhập khẩu, tạm nhập tái xuất linh kiện UAV cho doanh nghiệp tham gia. *Doanh nghiệp có kế hoạch mở rộng thử nghiệm tại TP.HCM nên theo dõi sát tiêu chí lựa chọn địa điểm và hồ sơ tham gia, dự kiến hình thành trong quý IV/2026.*

Việt Nam — Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Thông tư 28/2026/TT-BNNMT (30/6/2026), bổ sung 6 loại thuốc bảo vệ thực vật được cấp phép phun bằng drone, cùng một số chế phẩm sinh học an toàn. *Danh mục thuốc mở rộng giúp các tổ đội dịch vụ phun thuốc bằng drone tại ĐBSCL và các vùng lúa mở rộng phạm vi dịch vụ hợp pháp mà không phải chờ khảo nghiệm riêng cho từng loại thuốc.*

Việt Nam — Thông tư 78/2026/TT-BCA của Bộ Công an (hiệu lực từ 20/7/2026) quy định drone và phương tiện bay phải đăng ký, gắn thiết bị quản lý hoạt động bay; hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua Cổng dịch vụ công Bộ Công an. *Doanh nghiệp và tổ đội dịch vụ drone nông nghiệp, khảo sát chưa đăng ký*

thiết bị theo quy trình mới cần hoàn tất sớm, khi nhiều tỉnh đang tăng cường kiểm tra quanh sân bay và khu vực biên giới.

Mỹ (TSA) — Cơ quan An ninh Vận tải (TSA) ra thông báo (4/9/2026) tìm đại diện doanh nghiệp tham gia bàn tròn kỹ thuật về yêu cầu an ninh cho BVLOS theo Part 108; hạn đăng ký đến 19/10/2026. *Cơ hội hiếm để nhà khai thác BVLOS quy mô lớn định hình yêu cầu an ninh trước khi luật hoá; doanh nghiệp Việt Nam có công ty con hoặc đối tác vận hành tại Mỹ nên cân nhắc đăng ký.*

Mỹ / EU — Tại phiên bế mạc Commercial UAV Expo 2026 (9/9/2026), lãnh đạo FAA và EASA công khai thảo luận về "hội tụ quy định toàn cầu" cho BVLOS, trong khi EASA tiếp tục thúc đẩy chuẩn SORA 2.5 cho các kịch bản bay tiêu chuẩn. *Nếu Mỹ và EU tiến gần hơn tới một khung đánh giá rủi ro chung, doanh nghiệp UAV Việt Nam xuất khẩu sang cả hai thị trường có thể tiết kiệm chi phí chứng nhận kép về sau — nhưng đây vẫn là thảo luận, chưa có văn bản ràng buộc.*

3. CÔNG NGHỆ ĐÁNG CHÚ Ý

Matternet x AVI-SPL (Mỹ) — Ngày 15/9/2026, Matternet công bố hợp tác với AVI-SPL, dùng nền tảng drone đã được FAA cấp chứng nhận loại để vận chuyển linh kiện thay thế cho kỹ thuật viên tại các đô thị đông đúc. *Ứng dụng logistics linh kiện công nghiệp — một trong bốn ngành ưu tiên của Việt Nam — cho thấy mô hình "giao linh kiện khẩn cấp bằng drone" đã đủ chín để thương mại hoá, đáng tham khảo khi sandbox trong nước mở rộng ra ngoài giao hàng tiêu dùng.*

Northern Plains UAS Test Site (Mỹ) — Ngày 17/9/2026, bãi thử Northern Plains (Bắc Dakota) trình diễn các chuyến bay BVLOS trên mạng lưới Vantis cho ứng dụng logistics y tế (CVS Health) và nông nghiệp, cùng Kelly Hills Unmanned, SkyfireAI và Thales. *Mô hình "mạng lưới BVLOS cấp bang" dùng chung hạ tầng giám sát cho nhiều doanh nghiệp là hướng đáng theo dõi cho các tỉnh có sandbox drone tại Việt Nam, thay vì mỗi doanh nghiệp tự đầu tư hạ tầng riêng lẻ.*

FCC (Mỹ) — Ngày 11/9/2026, FCC ban hành quyết định miễn trừ tạm thời cho phép Bộ Giao thông Mỹ đo lường vùng phủ sóng di động trên không phục vụ liên lạc điều khiển (C2), phát hiện - tránh va chạm và Remote ID cho drone trên toàn quốc. *Kết quả đo lường sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến việc mạng 4G/5G thương mại có thể dùng làm kênh liên lạc chính cho BVLOS hay không — vấn đề tương tự Việt Nam sẽ phải giải khi mở rộng sandbox ra vùng nông thôn có hạ tầng viễn thông yếu hơn đô thị.*

4. SỐ LIỆU TUẦN

47 tỷ USD

Tổng vốn đầu tư tư nhân đổ vào ngành công nghiệp tự hành (bao gồm UAV) tại Mỹ tính từ năm 2025 đến nay, theo phát biểu của ông Michael Robbins, Chủ tịch Hiệp hội Tự hành Toàn cầu (AUVSI), tại triển lãm XPONENTIAL 2026. Hơn 170 công ty Mỹ trong ngành đã gọi được vốn kể từ đầu 2025, với

sự tham gia của hơn 400 nhà đầu tư khác nhau. Điều đáng chú ý không phải là quy mô vốn, mà là điểm rơi của dòng vốn: nhiều doanh nghiệp tại XPONENTIAL năm nay không còn trưng bày drone hoàn chỉnh, mà giới thiệu năng lực sản xuất và chuỗi cung ứng linh kiện — kể cả in 3D linh kiện ở quy mô 10.000 drone/tháng. Đây là tín hiệu cho thấy vốn đầu tư quốc tế đang dịch chuyển từ "trình diễn công nghệ" sang "năng lực công nghiệp" — đúng giai đoạn mà doanh nghiệp UAV Việt Nam muốn chen chân vào chuỗi cung ứng toàn cầu cần chuẩn bị để cạnh tranh, thay vì chỉ mang sản phẩm demo đi triển lãm.

5. GÓC NHÌN TỪ THỰC ĐỊA

Case study: Giám sát an toàn lưới điện bằng AI và drone tại Quảng Trị

Bài toán: Công ty Điện lực Quảng Trị quản lý mạng lưới đường dây trải dài qua địa hình đồi núi phức tạp, nơi kiểm tra thủ công đòi hỏi nhân viên trèo cột hoặc di chuyển bộ dọc hành lang tuyến trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt, tiềm ẩn rủi ro an toàn lao động và khó phát hiện sớm các nguy cơ như cây cối vi phạm hành lang hay vật thể lạ mắc vào dây dẫn.

Giải pháp UAV: Nhóm kỹ sư của công ty (Phan Văn Vĩnh, Nguyễn Văn Tài, Lê Công Hiếu, Lê Văn Minh) phát triển giải pháp kết hợp drone khảo sát với thuật toán AI để tự động nhận diện nguy cơ mất an toàn lưới điện từ hình ảnh thu thập, thay vì để nhân viên xem lại toàn bộ video thủ công như cách làm phổ biến trước đó.

Kết quả đo được: Giải pháp giành giải Nhì Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc lần thứ 17 (Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam); đơn vị chưa công bố số liệu định lượng cụ thể về thời gian hay chi phí tiết kiệm được.

Bài học: Giá trị lớn nhất của drone trong ngành điện không nằm ở việc bay, mà ở khâu xử lý dữ liệu sau khi bay — hướng đi mà các công ty điện lực địa phương khác có thể nhân rộng mà không cần đầu tư đội bay riêng, nếu có lớp AI phân loại ảnh dùng chung.

6. CẦN BIẾT TRONG TUẦN TỚI

8/10/2026 — Mốc 90 ngày thẩm định (OIRA) đối với quy tắc Part 108 của FAA; nếu không gia hạn, đây là thời điểm sớm nhất quy tắc có thể được công bố.

19/10/2026 — Hạn chót để nhà khai thác BVLOS đăng ký tham gia bàn tròn kỹ thuật về an ninh Part 108 do TSA tổ chức.

31/12/2026 — Giấy phép bay do Cục Tác chiến (Bộ Tổng tham mưu) cấp cho chương trình thử nghiệm giao hàng bằng UAV tại Khu Công nghệ cao TP.HCM hết hiệu lực; doanh nghiệp cần chuẩn bị hồ sơ gia hạn hoặc chuyển tiếp sang sandbox mới.

7. BÀI ĐỌC

Đưa mô hình ‘huy chương Olympic Toán’ vào đầu tư công nghệ

LTS: Bài đọc tuần này chúng tôi trân trọng giới thiệu bài viết trên Tạp chí Việt – Mỹ, thuật lại phần trình bày của TS Lương Việt Quốc (Realtime Robotics) tại cuộc gặp giữa Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm với trí thức người Việt tại New York ngày 21/9. Điểm đáng chú ý không chỉ*

là việc Mỹ đặc cách miễn trừ lệnh cấm nhập khẩu UAV cho riêng Hera "Made in Vietnam", mà là đề xuất chính sách đi kèm: áp dụng logic "đầu tư theo huy chương Olympic Toán" — ưu tiên nguồn lực cho doanh nghiệp đã được thị trường quốc tế kiểm chứng, thay vì phân bổ dàn trải cho các dự án chưa chứng minh năng lực. Đây là minh chứng cho thấy một doanh nghiệp UAV nội địa đang chủ động đề xuất khung chính sách, không chỉ chờ được hỗ trợ.

Trong cuộc gặp giữa Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm với chuyên gia, trí thức người Việt tại New York hôm 21/9 - một trong những nội dung được đại diện chuyên gia, trí thức người Việt đưa ra là tiềm năng nghiên cứu và phát triển thiết bị bay không người lái, bên cạnh các chủ đề về start-up đa quốc gia trong chuỗi giá trị AI toàn cầu và định hướng AI Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2045. Người trình bày trực tiếp nội dung UAV tại sự kiện là TS Lương Việt Quốc, nhà sáng lập Realtime Robotics (RtR) - công ty Việt Nam đang xuất khẩu UAV Hera sang Hoa Kỳ.

Bài phát biểu của TS Quốc đặt ra một luận điểm chiến lược: trở thành cường quốc UAV không phải là một mục tiêu để cân nhắc, mà là lựa chọn bắt buộc của Việt Nam, bởi UAV là công nghệ lưỡng dụng - chiếc drone chở 10kg vật tư y tế thời bình cũng chính là chiếc drone có thể chở 10kg vũ khí thời chiến. Nói cách khác, năng lực xuất khẩu UAV và năng lực phòng thủ bằng UAV là hai mặt của cùng một năng lực công nghệ lõi.

‘Chiều ngược lại của cách Samsung đầu tư vào Việt Nam’

Điểm đáng chú ý nhất trong bài phát biểu là dữ kiện ít được biết đến rộng rãi: ngày 22/12/2025, Chính phủ Hoa Kỳ ban hành lệnh cấm nhập khẩu UAV từ tất cả các quốc gia nhằm tái thiết ngành sản xuất UAV nội địa. Nhưng đến 22/6/2026, Bộ Chiến tranh Hoa Kỳ lại cấp đặc cách miễn trừ cho RtR, cho phép nhập khẩu Hera sản xuất tại Việt Nam vào Mỹ - và theo TS Quốc, Việt Nam hiện là quốc gia châu Á duy nhất nhận được đặc cách này.

Ông diễn giải đây không phải là một ngoại lệ hành chính, mà là hệ quả tất yếu của việc làm chủ công nghệ lõi: một khi công nghệ của Việt Nam là điều nước Mỹ cần, thì ngay cả trong bối cảnh bảo hộ thương mại quyết liệt nhất, cánh cửa vẫn tự mở ra - và không chỉ mở cho xuất khẩu sản phẩm, mà còn mời gọi xuất khẩu công nghệ, tức RtR cam kết sản xuất Hera ngay tại Hoa Kỳ vào năm 2027. Điểm bản lề của toàn bộ lập luận là: xuất khẩu sản phẩm giữ Việt Nam ở vị trí gia công giá trị thấp, còn xuất khẩu công nghệ - thiết kế, lập trình điều khiển ở lại Việt Nam, chỉ khâu lắp ráp chuyển sang Mỹ - mới giữ lại phần giá trị cao nhất cho nền kinh tế trong nước. TS Quốc gọi đây là "chiều ngược lại của cách Samsung đầu tư vào Việt Nam".

Mô hình ‘huy chương Olympic Toán’

Về chính sách, đề xuất trung tâm của bài phát biểu là một phép so sánh: nếu Nhà nước đã quen với việc đầu tư có trọng điểm để những học sinh “đạt huy chương” Olympic Toán quốc tế có thể tiếp tục phát triển thành những nhà toán học tầm cỡ Fields, thì một logic tương tự cũng có thể được áp dụng đối với doanh nghiệp công nghệ. Những doanh nghiệp đã chứng minh năng lực cạnh tranh bằng cách giành được “huy chương” trên các thị trường khó tính, đặc biệt là tại các thị trường G7, nên được ưu tiên tiếp cận nguồn lực và các chương trình hỗ trợ lớn hơn để có cơ hội vươn lên trở thành những nhà vô địch thế giới.

“Điều này không có nghĩa Nhà nước chỉ đầu tư cho những doanh nghiệp đã thành công; ngược lại, vẫn cần một hệ sinh thái hỗ trợ rộng cho doanh nghiệp ở các giai đoạn khác nhau. Điểm cốt lõi là mức độ hỗ trợ nên tăng theo mức độ năng lực cạnh tranh đã được thị trường kiểm chứng, thay vì phân bổ nguồn lực dàn trải và bình quân cho cả những dự án chưa chứng minh được khả năng cạnh tranh” – TS Quốc giải thích kỹ hơn sau bài phát biểu.

Theo TS Lương Việt Quốc, đây cũng không phải là một ý tưởng hoàn toàn mới. Trung Quốc hiện áp dụng một logic tương tự trong việc phân tầng hỗ trợ doanh nghiệp: doanh nghiệp có năng lực cạnh tranh ở cấp huyện có thể được tiếp cận một cấp độ hỗ trợ, doanh nghiệp đã vươn lên cạnh tranh ở cấp tỉnh được nâng lên một “hạng” hỗ trợ cao hơn; khi doanh nghiệp chứng minh được năng lực cạnh tranh ở cấp quốc gia và quốc tế, mức độ ưu tiên và nguồn lực hỗ trợ tiếp tục được nâng lên. Nói cách khác, Nhà nước không nhất thiết phải lựa chọn trước “nhà vô địch”; Nhà nước có thể dùng chính kết quả cạnh tranh làm cơ chế phát hiện và nâng hạng doanh nghiệp.

Thực tế, logic đầu tư này từng hiện diện trong quá trình công nghiệp hóa của Hàn Quốc dưới thời Park Chung-hee, khi Nhà nước tập trung nguồn lực tín dụng, ngoại hối và chính sách cho những doanh nghiệp có khả năng thực hiện các mục tiêu ngày càng cao về sản xuất và xuất khẩu. Samsung là một trong những trường hợp tiêu biểu của quá trình này: từ một doanh nghiệp nội địa, công ty từng bước được đặt vào những mục tiêu cạnh tranh cao hơn và nhận được nguồn lực tương ứng với tham vọng mở rộng ra thị trường quốc tế. Vì vậy, vấn đề không đơn giản là “Nhà nước chọn doanh nghiệp nào để đầu tư”, mà là thiết kế một cơ chế trong đó thành tích cạnh tranh tạo ra quyền được tiếp cận nguồn lực lớn hơn - từ cấp độ nội địa, lên cấp quốc gia, rồi quốc tế.

Từ đó, ông đề xuất hai công cụ chính sách cụ thể: (1) nhà nước đặt hàng trực tiếp các sản phẩm đã được thị trường thế giới kiểm chứng - vừa trang bị công nghệ đã được chứng minh, vừa gián tiếp cấp vốn cho R&D mà không phải nhận rủi ro nghiên cứu; và (2) tăng đầu tư cho đào tạo, nghiên cứu cơ bản tại các trường đại học. Đổi lại, RtR cam kết tiếp tục mở rộng R&D, mở rộng xuất khẩu công nghệ sang G7 và các thị trường khác.

Khớp nối với thông điệp từ phía nhà nước

Đáng chú ý, đề xuất này không đứng độc lập mà khá ăn khớp với định hướng được chính Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm nêu ra tại cuộc gặp. Theo tường thuật của TTXVN, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước chỉ ra hạn chế của Việt Nam về khoa học công nghệ - khoảng cách với các nước đi trước còn xa, chưa làm chủ nhiều công nghệ cốt lõi, điều kiện nghiên cứu còn thiếu - và cho rằng cần tháo gỡ vướng mắc chính sách, tăng đầu tư cho nghiên cứu, có cơ chế hợp lý với rủi ro trong nghiên cứu khoa học. Ông cũng đề nghị các bộ, ngành chủ động mời chuyên gia, nhà nghiên cứu người Việt ở nước ngoài tham gia xây dựng chính sách, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi - từ đơn vị tiếp nhận, kinh phí đến thời hạn giải quyết thủ tục - để chuyên gia tham gia hiệu quả.

Nói cách khác, đề xuất “đặt hàng sản phẩm đoạt huy chương” của RtR chính là một câu trả lời cụ thể, có thể đo lường, cho định hướng “cơ chế hợp lý với rủi ro nghiên cứu” mà phía nhà nước đang tìm kiếm: thay vì nhà nước gánh rủi ro của nghiên cứu chưa kiểm chứng, hãy để thị trường quốc tế đóng vai trò giám khảo sàng lọc trước, nhà nước chỉ “gửi vàng” sau khi thị trường đã “chọn mặt”.

Cuộc gặp với chuyên gia, trí thức người Việt tại New York ngày 21/9 là một hoạt động song phương nằm trong chuyến công tác của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tham dự Phiên thảo luận cấp cao Đại hội đồng Liên Hợp Quốc khóa 81. Một ngày sau, 22/9, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm có bài phát biểu chính thức trước Đại hội đồng, trong đó nêu 4 định hướng lớn cho trật tự thế giới: khôi phục lòng tin giữa các quốc gia trên cơ sở tôn trọng Hiến chương LHQ và luật pháp quốc tế; thúc đẩy phát triển công bằng, nhân văn, bao trùm và bền vững; chủ động định hình quản trị công nghệ để tiến bộ phục vụ con người; và củng cố vai trò trung tâm của LHQ. Đáng chú ý, trong định hướng về công nghệ, ông nhấn mạnh tiến bộ khoa học - công nghệ "không tạo ra những chia rẽ mới", các nước đang phát triển phải được tham gia thực chất vào xây dựng luật lệ công nghệ toàn cầu - một thông điệp đối ngoại có thể xem là khung lớn bao trùm cho những trao đổi cụ thể hơn về UAV, R&D và chính sách khoa học công nghệ trong nước mà ông đề cập một ngày trước đó.

(*) <https://vietmy.net.vn/tu-new-york-den-ha-noi-dua-mo-hinh-huy-chuong-olympic-toan-vao-dau-tu-cong-nghe-e0da11d8b.html>